

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: 67/2021/HSST
Ngày: 27-12-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Ngọc Mai Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Châu
2. Bà Vũ Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quý - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã

B

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tham gia phiên tòa:

Bà Phan Thị Mai Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2021, Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 70/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Trịnh Thanh T, sinh năm 1999, tại Bình Phước. Tên gọi khác: Không

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Tổ 02, ấp P, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Kế Th, sinh năm: 1950 (đã chết) và bà Trương Bạch N, sinh năm 1970; Bị cáo có 02 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất là bị cáo; Tiền án, tiền sự: Không. Ngày 03/7/2021, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B bắt người phạm tội quả tang tạm giữ hình sự. Đến ngày 12/7/2021, bị khởi tố chuyển tạm giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho đến nay.

2. Điều Ngọc C, sinh năm 1998, tại Bình Phước. Tên gọi khác: Không

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Tổ 5, khu phố K, phường HC, thị xã B, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): 06/12; Dân tộc: Stieng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Điều D, sinh năm: 1957 và bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1963; Bị cáo có 05 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất là bị cáo; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt hành chính số 13/QĐXP ngày 06/4/2020 của C an thị xã B xử phạt Điều Ngọc C 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, C đã chấp hành xong. Ngày 03/7/2021, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B bắt người phạm tội quả tang tạm giữ hình sự.

Đến ngày 12/7/2021, bị khởi tố chuyển tạm giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho đến nay.

3. Lã X T1, sinh năm 1998, tại Bình Phước. Tên gọi khác: Cún

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Tổ 03, khu phố V 2, phường HC, thị xã B, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Th, sinh năm: 1958 (đã chết) và Lã Thị S, sinh năm 1959 (đã chết); Bị cáo có 04 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất là bị cáo; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 49/2015/HSST ngày 24/12/2015 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước xử phạt Lã X T1 06 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong. Đối với lần bị xét xử này Lã X T1 phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 107 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì được coi là không có án tích. Ngày 03/7/2021, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B bắt người phạm tội quả tang tạm giữ hình sự. Đến ngày 12/7/2021, bị khởi tố chuyển tạm giam về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho đến nay.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

Ông Điều X, sinh năm 1996 (Có mặt)

Nơi cư trú: Tổ 3, khu phố K, phường HC, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lã X T1, Điều Ngọc C, Trịnh Thanh T, Điều X là người có sử dụng ma túy nhưng không nghiện và là bạn chơi chung với nhau. Ngày 02/7/2021, Trịnh Thanh T sử dụng tài khoản Zalo “T Trinh” nhắn đến tài khoản Zalo “Vô Danh” của Điều Ngọc C rủ đi mua ma túy về sử dụng. Đến khoảng 11 giờ ngày 03/7/2021, T điều khiển xe mô tô, biển số 53Y2-9023 đến nhà C ở khu phố K, phường HC chờ C đi mua ma túy. Trên đường đi T đưa cho C 01 tờ tiền polimer mệnh giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) và tiếp tục chờ C đến khu vực gần hồ nước Sở Nhì thuộc khu phố Xa Cam, phường HC gặp 01 người phụ nữ tên Tuyền. T ngồi trên xe mô tô còn C trực tiếp mua của Tuyền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) ma túy tổng hợp dạng đá, sau đó T chở C ngồi phía sau cầm gói ma túy đá đến nhà Lã X T1 tại tổ 03, khu phố V 02, phường HC, thị xã B. Khi đến nơi thì Lã X T1 ra mở cửa cho T và C vào nhà còn T1 đi ra phía sau rửa mặt khoảng 01-02 phút, còn C lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy do C đem theo, gồm: 01 ống thủy tinh (nỏ), 01 nắp nhựa màu xanh, 01 ống hút nhựa màu trắng đồng thời C tự lấy 01 vỏ chai nhựa có chữ STING ở nhà T1 bày ra nền nhà. Khi T1 rửa mặt xong trở lên nhà thấy T, C đang ngồi dưới nền nhà và đã bày các dụng cụ sử dụng ma túy. C nói T1 lấy 01 chiếc đĩa dùng ăn cơm đưa cho C, C sử dụng để đục lỗ trên nắp gắn ống thủy tinh (nỏ) và ống hút vào rồi cùng ngồi xuống. T dùng ống hút có trong nhà T1 xúc 01 phần ma túy trong gói ma túy mua được đưa cho C, C nhận ma túy từ T và cho ma túy này vào ống thủy tinh, dùng bật lửa hơi nóng ống thủy tinh và sử dụng bằng cách

hút bằng miệng. Sau đó, C tiếp tục dùng bật lửa hơi nóng ống thủy tinh và đưa cho T hút bằng miệng, C tiếp tục dùng bật lửa hơi nóng ống thủy tinh đưa cho T1 hút bằng miệng. Cùng lúc này, có Điều X là anh ruột của Điều Ngọc C đến nên C dùng bật lửa hơi nóng ma túy đưa cho Điều X sử dụng rồi X đi về. T tiếp tục xúc một ít ma túy trong gói ma túy mua được đưa cho C để C cho vào ống thủy tinh rồi T, C, T1 tiếp tục sử dụng phần ma túy trong dụng cụ, sau khi sử dụng xong C đem bộ dụng cụ xuống để ở phía dưới bếp nhà T1. Đối với phần ma túy còn lại trong gói ma túy mua được T cất giấu vào trong ốp lưng điện thoại di động của T để dành sử dụng sau.

Đến khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 03/07/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã B phối hợp với Công an phường HC kiểm tra hành chính nhà của Lã X T1, lúc này trong nhà có Lã X T1, Điều Ngọc C, Trịnh Thanh T những người này đều thừa nhận có sử dụng ma túy, phát hiện và tạm giữ:

- 01 gói ny lon màu trắng hình chữ nhật, có khóa miết kích thước (2,1 x 02) cm bên trong chứa nhiều hạt tinh thể dạng rắn màu trắng (ký hiệu M) cất trong ốp lưng điện thoại hiệu Vivo (niêm phong theo quy định);

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nước ngọt bằng nhựa có chữ STING nắp chai màu xanh trên nắp có gắn 01 ống thủy tinh (nỏ) chứa chất tinh thể dạng rắn màu trắng và 01 ống hút bằng nhựa màu trắng (ký hiệu M1) được giấu trong tủ gỗ dưới bếp (niêm phong theo quy định);

Ngoài ra còn tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu Vivo của Trịnh Thanh T; 01 điện thoại di động hiệu Oppo của Điều Ngọc C.

Kết quả xét nghiệm bằng hình T1 test nước tiểu, ngày 03/7/2021 đối với Lã X T1, Trịnh Thanh T, Điều Ngọc C, Điều X đều dương tính với ma túy

Tại Kết luận giám định số 199/2021/GĐ-MT ngày 08/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước, kết luận: “Tinh thể màu trắng có trong 01 (một) gói ny lon (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là chất Ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,2138 gam (Không phải hai một ba tám gam). Chất màu trắng - vàng bám dính trong ống thủy tinh (ký hiệu M1) được niêm phong gửi giám định là chất Ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,0083 gam (Không phải không không tám ba gam)”

Lã X T1, Điều Ngọc C, Trịnh Thanh T, Điều X khai nhận bản thân họ có sử dụng ma túy nhưng không nghiện. Tại Kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trung tâm y tế thị xã B thể hiện: Lã X T1, Điều Ngọc C, Trịnh Thanh T, Điều X không nghiện ma túy

Cáo trạng số: 57/CT-VKS ngày 25/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B: Truy tố Trịnh Thanh T, Điều Ngọc C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Truy tố Lã X T1 về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền Công tố tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố như cáo trạng; Căn cứ tính chất mức độ phạm tội đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Trịnh Thanh T, Điều Ngọc C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 17, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo: Trịnh Thanh T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; xử phạt bị cáo Điều Ngọc C từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 17, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo: Trịnh Thanh T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; xử phạt bị cáo Điều Ngọc C từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt theo quy định cho các bị cáo Trịnh Thanh T và Điều Ngọc C.

+ Tuyên bố bị cáo Lã Thành T1 phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 17, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lã Thành T1 từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

Vật chứng của vụ án:

Đối với xe mô tô Trịnh Thanh T điều khiển chở Điều Ngọc C đi mua ma túy. Khi đến nhà Lã Thành T1, T để xe ở ngoài sân, có người hỏi mượn xe nên T đã cho mượn. Vì vậy, Cơ quan điều tra không thu giữ được xe nên không có cơ sở để xử lý.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy:

+ Mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng M là 0,1617 gam (không phẩy một sáu một bảy gam) trong phong bì, có niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh Bình Phước, là chất ma túy cấm lưu hành.

+ 01 chai nhựa STING có nắp màu xanh, trên nắp gắn 01 ống hút nhựa màu trắng; 01 ống thủy tinh (nỏ) (ma túy trong nỏ đã sử dụng hết cho C tác giám định) là dụng cụ T, C, T1, X dùng sử dụng ma túy.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với 01 điện thoại di động hiệu Vivo của Trịnh Thanh T dùng cất giấu ma túy và 01 điện thoại di động hiệu Oppo của Điều Ngọc C dùng liên lạc bàn bạc với T đi mua ma túy.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo T, C, T1 thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát. Thống nhất với tội danh, khung hình phạt mà Kiểm sát viên đã nêu trong bản luận tội.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đều hối hận về hành vi mà mình đã thực hiện, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân thị xã B, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện, cụ thể: Ngày 02/7/2021, Trịnh Thanh T sử dụng tài khoản Zalo “T Trinh” nhắn đến tài khoản Zalo “Vô Danh” của Điều Ngọc C rủ C mua ma túy về sử dụng. Ngày 03/7/2021, Trịnh Thanh T, Điều Ngọc C cùng đi mua ma túy bằng tiền của T, sau khi mua được ma túy, T và C đem đến nhà Lã Thành T1 tại tổ 03, khu phố V 02, phường HC, thị xã B. Tại đây C lấy ra những vật dụng do C đem theo gồm: 01 ống thủy tinh (nỏ), 01 nắp nhựa màu xanh, 01 ống hút nhựa màu trắng đồng thời C tự lấy 01 vỏ chai nhựa có chữ STING có sẵn ở nhà T1 bày ra nền nhà, chuẩn bị các dụng cụ để sử dụng ma túy. T1 nhìn thấy và biết là C đang chuẩn bị dụng cụ để sử dụng ma túy tại nhà của T1 nhưng không có ý kiến phản đối. Ngoài ra, T1 còn giúp sức cho C thông qua việc lấy giúp C 01 chiếc đũa dùng ăn cơm đưa cho C để đục lỗ trên nắp gắn ống thủy tinh và ống hút sau đó cùng ngồi xuống với T, C, X; Lúc này, T lấy một phần ma túy đưa cho C, C cho ma túy vào bộ dụng cụ và dùng bật lửa hơi nóng dụng cụ để C, T, T1 và Điều X cùng sử dụng. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày 03/07/2021, lực lượng Công an kiểm tra nhà của Lã Thành T1 thì phát hiện bắt quả tang hành vi phạm tội của các bị cáo cùng tang vật là số ma túy còn dính trong ống thủy tinh T, C, T1, X đang sử dụng và số ma túy còn dư Trịnh Thanh T đang cất giấu trong ốp lưng điện thoại của T với mục đích sử dụng sau. Tại Kết luận giám định số 199/2021/GĐ-MT ngày 08/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước, kết luận: “Tinh thể màu trắng có trong 01 (một) gói ny lon (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là chất Ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,2138 gam (Không phải hai một ba tám gam). Chất màu trắng - vàng bám dính trong ống thủy tinh (ký hiệu M1) được niêm phong gửi giám định là chất Ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,0083 gam (Không phải không không tám ba gam)”. Mục đích mua ma túy của bị cáo C, T là để sử dụng, nhưng các bị cáo không những tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân mà còn cung cấp cho T1 và Điều X (đối với 02 người) cùng sử dụng; Còn bị cáo T1 đã cho T, C, X (03 người) và cả bị cáo sử dụng ma túy tại nhà ở (địa điểm quản lý) của bị cáo. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai người làm chứng trong vụ án về thời gian, địa điểm và quá trình thực hiện tội phạm, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Trịnh Thanh T, Điều Ngọc C phạm các tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b

khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự và "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo Lã Thành T1 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã B truy tố bị cáo Trịnh Thanh T, Điều Ngọc C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Truy tố Lã Thành T1 về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi thực hiện hành vi tàng trữ và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy các bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, chất ma túy mà các bị cáo tàng trữ và tổ chức sử dụng là loại Methamphetamine là chất ma túy bị cấm mua bán, tàng trữ. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, sử dụng ma túy là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Các bị cáo T, C, T1 được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự X khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Các bị cáo đều là người chưa có tiền án, tiền sự, tuy nhiên về nhân thân, bị cáo C đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Bị cáo T1 đã từng bị xét xử về một tội phạm khác năm 2015, khi chưa đủ 18 tuổi, đã được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật, không xem lần phạm tội đó là có án tích, nhưng bị cáo C, bị cáo T1 không lấy đó làm bài học, tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, cho thấy thái độ không chấp hành pháp luật của bị cáo C, T1.

Đây là vụ án có nhiều đối tượng tham gia, nhưng tự phát, không có sự chuẩn bị, phân C vai trò, trách nhiệm cụ thể, nên xác định là đồng phạm giản đơn. Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Bị cáo Trịnh Thanh T và Điều Ngọc C là người chủ động mang ma túy đến nhà của bị cáo Lã Thành T1; T là người rủ C và đưa tiền cho C mua ma túy về sử dụng, còn C là người cùng T đi mua ma túy và trực tiếp giao dịch mua ma túy từ đối tượng Tuyên, là người chuẩn bị C cụ, phương tiện để cùng T, T1, X sử dụng ma túy, nên C và T giữ vai trò chính trong vụ án, cần có hình phạt nghiêm khắc hơn bị cáo khác; Bị cáo Lã Thành T1 là người đã dùng nơi ở của mình làm địa điểm cùng T, C, X sử dụng ma túy, trong quá trình C chuẩn bị C cụ đã giúp sức cho C, đưa cho C chiếc đĩa ăn cơm để đục lỗ trên nắp gấn ống thủy tinh và ống hút, do đó T1 đồng phạm với C, T về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", nên xem xét mức hình phạt nhẹ hơn đối với bị cáo C, T.

Về áp dụng hình phạt bổ sung: Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được các bị cáo có thu nhập gì từ việc tàng trữ trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không cần Tét phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Do đó, ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Đối với vật chứng của vụ án:

Đối với xe mô tô Trịnh Thanh T điều khiển chở Điều Ngọc C đi mua ma túy. Khi đến nhà Lã Thành T1, T để xe ở ngoài sân, có người hỏi mượn xe nên T đã cho mượn. Cơ quan điều tra không thu giữ được, không xem xét,

Đối với mẫu vật hoàn lại sau giám định, ký hiệu M, có khối lượng là 0,1617 gam (không phẩy một sáu một bảy gam), là chất ma túy cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chai nhựa STING có nắp màu xanh, trên nắp gắn 01 ống hút nhựa màu trắng; 01 ống thủy tinh (nỏ) (ma túy trong nỏ đã sử dụng hết cho C tác giám định) là dụng cụ T, C, T1, X dùng sử dụng ma túy, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Vivo của Trịnh Thanh T dùng cất giấu ma túy và 01 điện thoại di động hiệu Oppo của Điều Ngọc C dùng liên lạc bàn bạc với T đi mua ma túy, là phương tiện dùng vào việc phạm tội, tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

[5] Những vấn đề liên quan:

Cơ quan Cảnh sát điều tra C an thị xã B đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Điều X về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Hội đồng xét xử không xem xét.

Về nguồn gốc ma túy Trịnh Thanh T và Điều Ngọc C khai mua của một người phụ nữ tên Tuyên không xác định được nhân thân, lai lịch, không có cơ sở xử lý, khi nào làm rõ xử lý sau.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Trịnh Thanh T, Điều Ngọc C phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Bị cáo Lã X T1 phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

1.1 Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 17, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trịnh Thanh T: 01 (một) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 17; Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trịnh Thanh T: 07 (bảy) năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt chung, bị cáo Trịnh Thanh T phải chấp hành hình phạt chung là 08 (tám) năm tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (03/7/2021)

1.2 Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 17, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Điều Ngọc C: 01 (một) tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 17, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Điều Ngọc C: 07 (bảy) năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt chung, bị cáo Điều Ngọc C phải chấp hành hình phạt chung là 08 (tám) năm tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (03/7/2021).

1.3 Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 17, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lã Thành T1: 07 (bảy) năm tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (03/7/2021).

2. Xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: mẫu vật hoàn lại sau giám định, ký hiệu M, có khối lượng là 0,1617 gam (không phải một sáu một bảy gam) trong phong bì, có niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh Bình Phước; 01 chai nhựa STING có nắp màu xanh, trên nắp gắn 01 ống hút nhựa màu trắng; 01 ống thủy tinh (nỏ).

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Vivo và 01 điện thoại di động hiệu Oppo.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 0002709 ngày 26/11/2021 của C an thị xã B và Chi cục T hành án dân sự thị xã B).

3. Án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV27-C an tỉnh BP
- VKSND TX. Bình Long;
- CQ.CSĐT CATX. Bình Long;
- Chi cục THADS TX. Bình Long;
- Bị cáo và đương sự;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Ngọc Mai Phương